

Bản án số: 120/2021/HS-ST
Ngày 28-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Ông Nguyễn Đình Thế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2021/QĐXX-HS ngày 16/4/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm: 1992 tại Nghệ An; thường trú: Xóm H, xã H, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Ch (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1960; bị cáo có 02 anh chị ruột lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 27/12/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 455/2019/HSST.

Nhân thân: Ngày 30/6/2016 Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội cướp giật tài sản theo Bản án số 298/2016/HSST (đã xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/01/2021, có mặt.

- Bị hại: Anh Mai Văn B, sinh năm 1998; địa chỉ: Khu phố B, phường A, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Mai Văn Th, sinh năm 1994; địa chỉ: Xã Gi, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn T, vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Anh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/01/2021, Nguyễn Văn V nhận được điện thoại của một người bạn tên L không rõ nhân thân, lai lịch rủ đi uống rượu, V đồng ý. Sau đó L dùng xe mô tô không rõ biển số đến phòng trọ tại địa chỉ: khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương chở V đến quán không có biển hiệu tại KCC Hương Sen, khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Khi tới quán V ngồi được khoảng 05 phút thì đi vệ sinh và V nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 37D-829.09 của anh Mai Văn B dựng ngay bãi xe trước nhà vệ sinh không có người trông coi, V tiếp cận xe và lấy trong túi quần 01 thanh kim loại màu vàng dài khoảng 04 cm dùng mở nắp khóa từ, sau đó dắt xe ra ngoài quán và tiếp tục dùng cây đoản chữ T phá ổ khóa xe, ngay lúc này anh Mai Văn B phát hiện và truy hô, V bỏ chạy thì bị lực lượng Công an phường An Bình đang tuần tra phát hiện bắt giữ lập biên bản người phạm tội quả tang, cùng tang vật và chuyển giao hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An để xử lý theo quy định.

Theo Kết luận định giá tài sản số 22/KLĐG-HĐĐGTS ngày 31/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận: 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu sơn Đen, số khung: 0610HY577023, số máy: G3D4E602156, biển số 37D-829.09 (sử dụng tháng 11/2017 trị giá 22.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 37D-829.09, số máy: G3D4E602156; số khung: 0610HY577023 đứng tên chủ sở hữu Mai Văn Thảo.
- 01 thanh kim loại màu vàng (dùng để mở khóa từ xe mô tô).

Tại cáo trạng số 130/CT – VKS – DA ngày 08 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V mức án từ 01 (một) năm 08 (tám) tháng đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 37D-829.09, số máy: G3D4E602156; số khung: 0610HY577023 đứng tên chủ sở hữu Mai Văn Thảo

nhưng anh B là người bỏ tiền ra mua và anh Thảo là người đứng tên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho anh B.

- 01 thanh kim loại màu vàng là phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Mai Văn B không yêu cầu bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận: bị cáo Nguyễn Văn V không tranh luận;

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo không có lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 21 giờ ngày 23/01/2021, tại quán nhậu không có biển hiệu ở Khu dân cư Hương Sen, khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu sơn Đen, số khung: 0610HY577023, số máy: G3D4E602156, biển số 37D-829.09 (sử dụng tháng 11/2017 trị giá 22.000.000 đồng của anh Mai Văn B. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận định giá tài sản, Sơ đồ hiện trường... Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 130/CT – VKS – DA ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực

hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại phạm tội mới, Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: năm 2016 đã từng bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), thành phố Hồ Chí Minh xử phạt về tội cướp giật tài sản.

[7] Trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[8] Vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 37D-829.09, số máy: G3D4E602156; số khung: 0610HY577023 đứng tên chủ sở hữu Mai Văn Thảo. Quá trình điều tra xác định được tài sản bị chiếm đoạt là của anh B và anh Thảo mua chung, anh Thảo đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe nhưng anh B là người quản lý sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho anh B là đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 thanh kim loại màu vàng là phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[10] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V **01 (một) năm 08 (tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu vàng (dùng để mở khóa từ xe mô tô).

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2021)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Hoa

